

BÀI 26

SỐNG CHẾT MẶC BAY

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS : Hiểu được giá trị hiện thực, nhân đạo và những thành công nghệ thuật của truyện ngắn *Sống chết mặc bay*.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Để có cơ sở vững chắc cho việc dạy tốt truyện ngắn *Sóng chết mặc bay* (cũng như các truyện ngắn sẽ dạy về sau), GV phải hiểu biết kĩ về các vấn đề như : Thế nào là truyện ngắn hiện đại ? Truyện ngắn hiện đại khác truyện trung đại như thế nào ? Khác tiểu thuyết ra sao ? Quá trình hình thành truyện ngắn hiện đại ở nước ta là gì ? Vị trí của truyện ngắn *Sóng chết mặc bay* trong quá trình hình thành truyện ngắn hiện đại ở nước ta là thế nào ?...

Những vấn đề trên, dĩ nhiên là phải được tìm hiểu công phu và lâu dài. Bước đầu, tạm hiểu đơn giản như sau :

a) Theo *Từ điển thuật ngữ văn học* (1), truyện ngắn hiện đại là sản phẩm của "một kiểu tư duy nghệ thuật mới" (có nghĩa là có khác phần nào với kiểu tư duy nghệ thuật đã sản sinh ra truyện trung đại). Nó "xuất hiện tương đối muộn trong lịch sử văn học" (ở nước ta chủ yếu là đầu thế kỉ XX).

b) Truyện ngắn hiện đại ít nhiều khác với truyện trung đại bởi một bên viết bằng văn xuôi tiếng Việt hiện đại, một bên viết bằng chữ Hán. Một bên đã thiên về tính chất hư cấu, một bên còn thiên vào việc kể chuyện thật, do đó còn gần với kí, với sử. Một bên cốt truyện đã phức tạp hơn, một bên cốt truyện thường còn đơn giản. Một bên đã hướng vào việc khắc hoạ hình tượng, phát hiện bản chất trong quan hệ nhân sinh hay đời sống tâm hồn của con người, một bên còn thiên vào mục đích giáo huấn,...

c) Truyện ngắn hiện đại cũng khác tiểu thuyết ở chỗ tiểu thuyết thì "chiếm lĩnh đời sống trong toàn bộ sự đầy đặn trọn vẹn của nó", trong khi truyện ngắn hiện đại "thường hướng tới việc khắc hoạ *một hiện tượng*, phát hiện *một nét bản chất* trong quan hệ nhân sinh hay đời sống tâm hồn của con người, vì thế mà trong truyện ngắn thường *ít nhân vật, ít sự kiện phức tạp* " so với tiểu thuyết. Nhân vật của truyện ngắn thường là hiện thân cho *một trạng thái* quan hệ xã hội, ý thức xã hội hoặc trạng thái tồn tại của con người. Trong khi nhân vật của tiểu thuyết thường là phức tạp, phản ánh nhiều mối quan hệ xã hội, chịu sự chi phối của nhiều trạng thái tồn tại của con người. "Cốt truyện của truyện ngắn thường

(1) Lê Bá Hán - Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi (đồng Chủ biên), *Từ điển thuật ngữ văn học*, NXB Giáo dục, 1992, tr. 252 – 253.

diễn ra trong *một thời gian, không gian hạn chế*". Trong khi với tiểu thuyết, nhất là tiểu thuyết hiện đại, cốt truyện lại được kết cấu đa chiều đa tuyến, có thời gian cũng đa chiều đa tuyến, và không gian biến đổi phong phú phức tạp.

d) Truyện ngắn hiện đại ở nước ta bắt đầu hình thành chủ yếu từ đầu thế kỉ XX, nhưng tác phẩm từng được coi như mở đầu lại là *Truyện thầy Lazarô Phiền* của Nguyễn Trọng Quản, người Nam Bộ, in năm 1887. Sau đó, vào những năm 20 của thế kỉ XX thì bắt đầu phát triển. Phạm Duy Tốn, Nguyễn Bá Học thường được coi là những người viết truyện ngắn hiện đại ít nhiều có thành tựu đầu tiên. Nguyễn Ái Quốc, trong những năm từ 1922 đến 1925 ở Pa-ri, đã là một cây bút truyện ngắn độc đáo, không chỉ trên phương diện nội dung tư tưởng cách mạng mới mẻ mà còn cả trên phương diện nghệ thuật viết truyện rất hiện đại – hiện đại hơn hẳn những truyện ngắn xuất hiện trong nước cùng thời. Chỉ có điều là Nguyễn Ái Quốc viết bằng tiếng Pháp.

e) *Sống chết mặc bay* của Phạm Duy Tốn tuy về tư tưởng cũng như nghệ thuật vẫn được xem là bông hoa đầu mùa của truyện ngắn hiện đại Việt Nam bởi nhiều lẽ, trước hết là bởi nó được viết bằng tiếng Việt hiện đại, mặc dù trong đó vẫn còn dấu ấn của ngôn ngữ văn học trung đại nói riêng, nghệ thuật truyện trung đại nói chung.

2. Với truyện ngắn *Sống chết mặc bay*, GV muốn giảng dạy tốt, phải hiểu rõ hai phép nghệ thuật : tương phản và tăng cấp mà tác giả đã kết hợp áp dụng một cách thành công. Mục tiêu của bài giảng là làm rõ được giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm, nhưng phải thông qua phân tích nghệ thuật viết truyện, trong đó có phép tương phản và phép tăng cấp. Trong tác phẩm có những chi tiết thuộc chuyện đánh bài tổ tôm mà nội dung của nó khá phức tạp. SGK đã có một số chú thích. Tuy vậy với HS, không cần biết kĩ mà chỉ cần biết sơ qua đây là chuyện đánh bài tổ tôm, thông qua một số từ có liên quan mà thôi.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

GV nói cho HS biết : Trong Chương trình Ngữ văn THCS, đây là truyện ngắn hiện đại được học đầu tiên. Muốn học tốt truyện ngắn này phải hiểu được hai phép nghệ thuật tương phản và tăng cấp mà truyện ngắn đã sử dụng thành công.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

a) Các thiết bị, tài liệu cần thiết cho các hoạt động.

Nếu có điều kiện, GV đưa đến lớp và cho HS nhìn bản đồ Bắc Bộ, nơi thường xảy ra lũ lụt, để từ đó có câu chuyện *Sống chết mặc bay*.

b) Các hoạt động.

Hoạt động 1. GV dựa vào chú thích (★), trang 79, SGK, nói qua về tác giả Phạm Duy Tốn và vị trí của truyện ngắn *Sống chết mặc bay* trong văn nghiệp của ông, đồng thời hiểu được sự ra đời của tác phẩm trong buổi đầu hình thành thể loại truyện ngắn hiện đại của Việt Nam.

Hoạt động 2. GV yêu cầu 1 – 2 HS tóm tắt cốt truyện, phân đoạn tác phẩm và nêu nội dung từng đoạn (có thể chia làm ba đoạn : Đoạn 1 : "Gần một giờ đêm" đến "Khúc đê này hỏng mất" : Nguy cơ vỡ đê và sự chống đỡ của người dân ; Đoạn 2 : "Ấy, lũ con dân đang chân lấm tay bùn" đến "Điếu mày !" : Cảnh quan phủ cùng nha lại đánh tổ tôm trong khi "đi hộ đê" ; Đoạn 3 : Phần còn lại : Cảnh đê vỡ, nhân dân lâm vào tình trạng thảm sầu.

GV có thể đặt thêm câu hỏi : Trong tác phẩm, trọng tâm miêu tả nằm ở đoạn nào ?

Hướng kết luận : Đoạn 2.

Hoạt động 3. GV hướng dẫn HS tìm hiểu định nghĩa về phép tương phản được ghi ở câu 2, trang 81 – 82, SGK. Từ đó, hướng dẫn HS tìm ra hai mặt tương phản cơ bản trong truyện ngắn *Sống chết mặc bay* : Một bên là cảnh tượng nhân dân đang vật lộn căng thẳng, vất vả đến cực độ trước nguy cơ vỡ đê. Một bên là cảnh quan phủ cùng nha lại, chánh tổng lao vào cuộc tổ tôm ngay trong khi họ "đi hộ đê".

Hoạt động 4. GV hướng dẫn HS phân tích làm rõ mặt tương phản thứ nhất đã được miêu tả bằng nhiều chi tiết thuộc về :

- Thời gian : gần một giờ đêm (ý nghĩa của thời điểm này).
- Độ mưa, độ dâng của nước sông.
- Không khí, cảnh tượng hộ đê : nhốn nháo, căng thẳng (qua tiếng trống, tiếng tù và, tiếng người xao xác gọi nhau hộ đê, qua các hoạt động chống đỡ vừa sôi động vừa lộn xộn của người dân).

– Sự bất lực của sức người trước sức trời. Sự yếu kém của thế đê trước thế nước.

Kết luận : Thiên tai đang từng lúc giáng xuống, đe dọa cuộc sống của người dân.

Hoạt động 5. GV hướng dẫn HS phân tích làm rõ mặt thứ hai của sự tương phản : cảnh quan phủ và nha lại, chánh tổng đánh tổ tôm trong đình (qua nhiều chi tiết, trong đó tâm điểm là thuộc về tên quan phủ.)

– Địa điểm : Trong đình vững chãi, đê vỡ cũng không sao.

– Không khí, quang cảnh : "tĩnh mịch", "trang nghiêm", "nhàn nhã", "đường bệ", "nguy nga" (phản ánh uy thế của viên quan phủ với nha lại, tay sai).

– Đồ dùng sinh hoạt cho tên quan phủ trong khi đi "hộ đê" (chứng tỏ một cuộc sống quý phái, rất cách bức với cuộc sống lầm than cơ khổ của nhân dân).

– Dáng ngồi, cách nói của tên quan phủ, cảnh tượng kẻ hầu người hạ.

– Sự đam mê tổ tôm và quang cảnh đánh bài tổ tôm của tên quan phủ với nha lại, chánh tổng,...

– Thái độ của bọn nha lại, của tên quan phủ khi có người dân quê xông vào báo tin đê vỡ.

– Niềm vui phi nhân tính của tên quan phủ khi : "Ừ ! Thông tôm, chi chi nầy"...

Hoạt động 6. GV giải thích định nghĩa về phép tăng cấp được ghi trong b (câu 3, trang 82, SGK) và phân tích qua cho HS thấy phép tăng cấp trong truyện ngắn *Sống chết mặc bay* đã được thể hiện ở việc miêu tả các loại chi tiết trong từng mặt tương phản. Với cảnh người dân hộ đê, phép tăng cấp thể hiện trong cách miêu tả : Cảnh trời mưa mỗi lúc một nhiều, dồn dập ("mưa tầm tã", "vẫn mưa tầm tã trút xuống") ; Mực nước sông mỗi lúc một dâng cao ("nước sông Nhị Hà lên to quá", "dưới sông thời nước cứ cuộn cuộn bốc lên" ; Âm thanh (tiếng trống, tiếng tù và, tiếng người gọi nhau hộ đê) mỗi lúc một âm ĩ ; Sức người mỗi lúc một đuối. Nguy cơ đê vỡ mỗi lúc một đến gần và cuối cùng đã đến...

Với cảnh quan phủ cùng nha lại đánh bài tổ tôm trong đình, phép tăng cấp được vận dụng vào việc miêu tả độ đam mê tổ tôm gắn với bản chất vô trách nhiệm, vô lương tâm của tên quan phủ mỗi lúc một tăng : mê bài bạc do không trực tiếp chứng kiến cảnh hộ đê đã đành, khi trước sân đình, mưa đổ xuống mỗi

lúc một tăng mà coi như không biết gì thì độ mê mải bài bạc đã quá lớn ; khi có người dân phu vào báo tin đê vỡ, tên quan phủ vẫn thờ ơ, lại lên giọng quát nạt bọn tay chân, và rồi quay lại tiếp tục đánh tổ tôm cho đến lúc "Ủ ! Thông tôm, chi chi nẩy" trong một niềm vui sướng cực độ, và phi nhân tính – nói như tác giả là "lòng lang dạ thú". Phép tăng cấp trong nghệ thuật ở truyện ngắn này có tác dụng làm rõ thêm tâm lí, tính cách xấu xa của nhân vật là như thế.

Chú ý : Hoạt động 6 cần nhẹ hơn so với các hoạt động 3, 4, 5. Trong câu 3 có ý *ơ* là dành riêng cho HS khá, giỏi, do đó GV chỉ yêu cầu HS khá, giỏi suy nghĩ, tìm lời đáp. Có thể gọi 1 – 2 em phát biểu ý kiến.

Hoạt động 7. Từ kết quả phân tích trên, GV hướng dẫn HS đi tới các kết luận về giá trị của tác phẩm *Sống chết mặc bay* như sau :

a) Giá trị hiện thực : Phản ánh sự đối lập hoàn toàn giữa cuộc sống và sinh mạng của nhân dân với cuộc sống của bọn quan lại mà kẻ đứng đầu ở đây là tên quan phủ "lòng lang dạ thú" (chốt lại những ý chính rút ra từ kết quả phân tích ở các hoạt động 3, 4, 5, 6).

b) Giá trị nhân đạo : Thể hiện niềm cảm thương của tác giả trước cuộc sống lầm than cơ cực của người dân do thiên tai và thái độ vô trách nhiệm của bọn cầm quyền đưa đến.

c) Giá trị nghệ thuật : Vận dụng kết hợp thành công hai phép nghệ thuật tương phản và tăng cấp. Nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ khá sinh động. Ngôn ngữ phần nào đã thể hiện cá tính nhân vật. Câu văn nhìn chung sáng gọn, sinh động.

Hoạt động 8. – GV hướng dẫn HS luyện tập ở nhà bằng cách yêu cầu đọc lại SGK *Ngữ văn 6*, tập một để tìm lại các lời giải thích về văn bản tự sự, miêu tả, biểu cảm, lời kể (ngôn ngữ người dẫn chuyện), và tự tìm hiểu thêm các khái niệm : ngôn ngữ nhân vật, ngôn ngữ độc thoại nội tâm, ngôn ngữ đối thoại để làm bài luyện tập.

– Cần bắt đầu từ việc kiểm tra kết quả học tập lí thuyết (thế nào là phép tương phản, phép tăng cấp trong nghệ thuật) rồi mới nói đến kết quả nhận thức giá trị cụ thể của tác phẩm.